

Số: 57/2024/QĐST-DS

Cẩm Lệ, ngày 14 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 06 tháng 8 năm 2024, về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 36/2024/TLST-DS ngày 28 tháng 02 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái với đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng NN và PT NT Việt Nam; Trụ sở: Số 02 đường L H, phường T C, quận B Đ, thành phố Hà Nội;

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Ngô Ngọc H, chức vụ: Giám đốc Agribank Chi nhánh quận C L N Đà Nẵng (Quyết định uỷ quyền số: 2665/QĐ-NHNo-PC ngày 01/12/2022 của Tổng giám đốc Ngân hàng NN và PT NT Việt Nam). Ông Ngô Ngọc H uỷ quyền lại cho ông Trần Vinh Q, chức vụ: Trưởng phòng Khách hàng Agribank Chi nhánh quận C L N Đà Nẵng (Theo giấy uỷ quyền số 159/GUQ.NHNoCL-TH ngày 04/4/2024).

- Bị đơn: Ông Phạm Đức H, sinh năm 1966 và bà Phạm Thị Minh T, sinh năm 1971; cùng địa chỉ: Tổ 48, phường H P, quận C L, thành phố Đà Nẵng.

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Ông Phạm Đức H và bà Phạm Thị Minh T xác nhận còn nợ Ngân hàng NN và PT NT Việt Nam số tiền là 1.292.121.503đ (*Bằng chữ: Một tỷ hai trăm chín mươi hai triệu, một trăm hai mươi một ngàn, năm trăm lẻ ba đồng*) trong đó: Nợ gốc: 1.199.739.604 đồng; Nợ lãi trong hạn: 70.264.620 đồng; Nợ lãi quá hạn: 21.077.617 đồng và nợ lãi chậm trả: 1.039.662 đồng (Tiền lãi tính đến ngày 06/8/2024)

2. Phương thức và thời gian trả nợ: Ông Phạm Đức H và bà Phạm Thị Minh T cam kết trả toàn bộ số nợ trên cho Ngân hàng NN và PT NT Việt Nam, chậm nhất là ngày 06/11/2024.

Kể từ ngày 07/8/2024 cho đến khi thi hành án xong, ông Phạm Đức H và bà Phạm Thị Minh T còn phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất đã ký tại Hợp đồng tín dụng số 2005-LAV-202300678 ngày 24/3/2023 giữa Ngân hàng NN và PT NT Việt Nam với ông Phạm Đức H và bà Phạm Thị Minh T.

3. Về xử lý tài sản thế chấp: Trong trường hợp ông Phạm Đức H và bà Phạm Thị Minh T không thực hiện việc thanh toán khoản nợ nêu trên thì Ngân hàng NN và PT NT Việt Nam được quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ gồm:

- Quyền sử dụng đất ở và tài sản khác gắn liền với đất tại số thửa 301, tờ bản đồ 24, địa chỉ tổ 35 phường H P, quận C L, thành phố Đà Nẵng có diện tích 90,9m² theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: CD 105486 do Sở TN và MT thành phố Đà Nẵng cấp ngày 01/07/2016, số vào sổ cấp GCN: CTs 101010 thuộc quyền sở hữu, sử dụng của ông Phạm Đức H.

- Quyền sử dụng đất ở và tài sản khác gắn liền với đất tại số thửa 302, tờ bản đồ 24, địa chỉ tổ 35 phường H P, quận C L, thành phố Đà Nẵng có diện tích 190.1m² theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: AD 304019 do UBND quận C cấp ngày 26/09/2005, số vào sổ cấp GCN: H00014 thuộc quyền sở hữu, sử dụng của ông Phạm Đức H.

Trên tài sản thế chấp là thửa đất số 301 và thửa đất 302, tờ bản đồ số 24 có xây dựng 01 ngôi nhà 03 tầng, theo giấy phép xây dựng: Diện tích xây dựng tầng 1 là 132,7m², tổng diện tích sử dụng là 358.8m² (ngôi nhà xây dựng chưa được đăng ký cập nhật vào giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất).

Trường hợp ông Phạm Đức H và bà Phạm Thị Minh T trả xong nợ thì Ngân hàng NN và PT NT Việt Nam phải có nghĩa vụ hoàn trả cho ông Phạm Đức H và bà Phạm Thị Minh T các giấy tờ về tài sản thế chấp và thực hiện thủ tục xử lý tài sản thế chấp theo đúng quy định của pháp luật theo quy định tại Điều 322 của Bộ luật dân sự.

4. Án phí dân sự sơ thẩm: 25.381.822đ (hai mươi lăm triệu, ba trăm tám mươi một ngàn, tám trăm hai mươi hai đồng) ông Phạm Đức H và bà Phạm Thị Minh T tự nguyện chịu.

Hoàn trả cho Ngân hàng NN và PT NT Việt Nam số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 24.600.000đ (hai mươi tư triệu sáu trăm ngàn đồng) đã nộp theo biên lai thu số 0000653 ngày 26/02/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự quận C L, thành phố Đà Nẵng.

Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: 3.000.000đ (ba triệu đồng) ông Phạm Đức H và bà Phạm Thị Minh T tự nguyện chịu, do Ngân hàng NN và PT NT Việt Nam đã nộp tạm ứng nên ông H và bà T có nghĩa vụ hoàn trả số tiền 3.000.000đ (ba triệu đồng) cho Ngân hàng.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND quận Cẩm Lệ;
- Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phùng Văn Nhớ

